

GIÁO DỤC KĨ NĂNG SỐNG CHO HỌC SINH TIỂU HỌC THÔNG QUA DẠY HỌC MÔN ĐẠO ĐỨC

○ TS. NGUYỄN THỊ TÍNH*

Dể thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện, nhà trường tiểu học không chỉ quan tâm dạy chữ mà còn phải dạy cho các em cách sống, cách làm người, hay nói cách khác là giáo dục cho các em kĩ năng sống (KNS). KNS là năng lực để học sinh (HS) thực hiện đầy đủ các chức năng và tham gia vào cuộc sống hàng ngày, giúp các em có thể đáp ứng với mọi biến đổi của cuộc sống để có thể sống một cách an toàn và khỏe mạnh.

KNS bao gồm ba nhóm kĩ năng (KN) cơ bản sau: KN nền tảng, KN tâm lí xã hội, KN giao tiếp ứng xử. Trong mỗi nhóm KN nêu trên lại gồm nhiều KN khác, ví dụ như KN nhận thức, KN đương đầu với xúc cảm, KN xử lí tình huống, KN tương tác, KN làm việc theo nhóm, KN ra quyết định, đạt mục tiêu, KN kiên định, v.v...

KNS có vai trò vô cùng quan trọng trong sự hình thành và phát triển nhân cách HS, nó giúp các em chuyển tri thức, tình cảm, niềm tin thành giá trị xã hội, thành hành động thực tế mang tính tích cực xã hội, tính xây dựng, đồng thời giúp họ có được sự thành công trong học tập, lao động và rèn luyện. KNS như là cây cầu giúp HS vượt qua những bến bờ thử thách, ứng phó với thay đổi của cuộc sống hàng ngày, giúp các em thực hiện tốt trách nhiệm nghĩa vụ đối với cá nhân, tập thể và xã hội. Nhờ có KNS mà các em làm chủ trong mọi tình huống, thích nghi với cuộc sống không ngừng biến đổi.

Giáo dục KNS là giáo dục cách sống tích cực trong xã hội hiện đại, là xây dựng những hành vi lành mạnh và thay đổi những hành vi, thói quen tiêu cực trên cơ sở giúp người học có tri thức, giá trị, thái độ và các KN thích hợp. Giáo dục KNS cho HS có thể được tiến hành bằng hai con đường: Tổ chức giáo dục KNS, tiếp cận giáo dục KNS cho HS thông qua nội dung các môn học và thông qua các hoạt động giáo dục.

Giáo dục KNS cho HS tiểu học thông qua dạy học môn Đạo đức là một quá trình, trong đó giáo viên có vai trò chủ đạo giúp HS tiểu học hình thành những tri thức, thái độ, hành vi lành mạnh

phù hợp với quyền và bổn phận của trẻ em trong mọi mối quan hệ của trẻ ở gia đình, nhà trường và xã hội; hoặc giúp các em thay đổi những thói quen, hành vi xấu dựa trên cơ sở trang bị cho các em tri thức, thái độ và KN phù hợp với quyền và bổn phận của trẻ em.

Môn Đạo đức ở trường tiểu học có nhiệm vụ giúp HS tiểu học có được tri thức hiểu biết ban đầu về một số chuẩn mực, hành vi đạo đức và pháp luật phù hợp với lứa tuổi HS tiểu học; từng bước hình thành ở các em những KN bày tỏ thái độ của bản thân đối với những quan niệm, hành vi, việc làm có liên quan đến các chuẩn mực đã học; KN lựa chọn cách ứng xử phù hợp với các chuẩn mực trong những tình huống khác nhau và biết thực hiện các chuẩn mực đó trong cuộc sống hàng ngày. Giáo dục cho HS có thái độ, tình cảm yêu thương, kính trọng, thông cảm, chia sẻ với người thân trong gia đình, với bạn bè, thầy cô, với người lao động... Tôn trọng mọi người trong giao tiếp; giáo dục tính trung thực; ý chí vượt khó, ý thức tiết kiệm; ý thức giữ gìn bảo vệ của công, bảo vệ môi trường, thực hiện nghiêm túc luật giao thông, v.v...

Nội dung môn Đạo đức trong nhà trường tiểu học là hệ thống tri thức về các chuẩn mực đạo đức, hệ thống kinh nghiệm ứng xử trong mọi mối quan hệ, hệ thống KN hành vi và hệ thống các thái độ của HS trong mọi mối quan hệ. Bản chất của quá trình dạy học Đạo đức không đơn thuần là quá trình tổ chức hoạt động nhận thức cho HS mà còn là quá trình tổ chức rèn luyện các KN, hành vi ứng xử cho người học, là quá trình tạo môi trường giúp người học bày tỏ thái độ quan điểm của mình trước những tình huống đạo đức đặt ra. Dạy học Đạo đức có thể mạnh trong việc tích hợp và lồng ghép với giáo dục KNS, đây là nội dung môn học chiếm ưu thế giúp các nhà giáo dục có thể tích hợp một cách hoàn toàn nội dung bài học đạo đức với nội dung giáo dục

* Trường Đại học sư phạm - Đại học Thái Nguyên

KNS. Ví dụ thông qua bài «Nói lời yêu cầu đề nghị» có thể giáo dục cho các em KN biết bày tỏ ý kiến của mình trước người khác.

Nội dung giáo dục KNS cho HS tiểu học thông qua môn Đạo đức gồm các nội dung sau:

Giáo dục KN giao tiếp: KN chào hỏi, nói lời cảm ơn, xin lỗi, nói lời yêu cầu đề nghị, bày tỏ sự cảm thông chia sẻ với người khác, tôn trọng, lịch sự khi đến chơi nhà người khác, tiếp khách khi khách đến chơi nhà, v.v... KN giao tiếp trong những tình huống đặc biệt: Nói chuyện và trả lời điện thoại, hành vi ứng xử khi gặp đám tang, nhận thư giúp người khác, giao tiếp với khách nước ngoài, giúp đỡ người có hoàn cảnh đặc biệt.

Giáo dục KN tự nhận thức: Nhận thức các giá trị đạo đức, KN tự nhận xét đánh giá về bản thân, KN khắc phục khó khăn để phát huy mặt mạnh, hạn chế mặt yếu.

Giáo dục KN ra quyết định: KN xử lý các tình huống xảy ra, KN giải quyết vấn đề.

KN đạt mục tiêu: KN xác định mục tiêu, KN vượt khó để đạt mục tiêu, ví dụ: KN xác định mục tiêu học tập, vượt khó trong học tập, tự làm lấy việc của mình.

Giáo dục KN kiên định: Trong sự phát triển kinh tế thị trường hiện nay, việc giáo dục KN kiên định cho HS có một ý nghĩa vô cùng quan trọng; nó giúp HS rèn luyện tính kiên định của mình trước các quan điểm trái ngược nhau, trước những cám dỗ của cuộc sống đời thường. Hoặc giáo dục các em kiên định thực hiện các quyết định mà các em cho là đúng và phù hợp với chuẩn mực xã hội. Kiên định từ chối không tham gia vào các việc làm sai trái như: không xâm phạm thư tín, tài sản của người khác, không vẽ bẩn lên tường nơi công cộng, không làm mất vệ sinh nơi công cộng, không mất lịch sự khi nói chuyện với khách nước ngoài và với người khác, v.v...

Hoạt động của con người là hoạt động có mục đích, vì vậy, giáo dục cho các em KN đặt mục tiêu là vô cùng quan trọng, giúp các em biết lập kế hoạch, xác định mục tiêu của kế hoạch, khảo sát điều tra tình hình thực tế để xây dựng và triển khai kế hoạch và KN xác định khó khăn để thực hiện mục tiêu.

Đối với các trường tiểu học miền núi, cần bổ sung thêm một số nội dung giáo dục KNS cho HS thông qua các bài dành cho địa phương như: Giáo dục KNS an toàn gồm KN xử lý các tình huống khi gặp lũ quét, tai nạn sông nước, điện giật, sét đánh, động vật nguy hiểm cắn, bom mìn,

KN ăn uống hợp vệ sinh, KN tự nhận biết về giới và đặc điểm riêng của dân tộc, trang phục dân tộc, truyền thống dân tộc, v.v...

Các phương pháp giáo dục KNS hoàn toàn phù hợp với phương pháp dạy học môn Đạo đức: phương pháp động não, đàm thoại, phương pháp dạy học nêu vấn đề và phương pháp xử lý tình huống, phương pháp tổ chức trò chơi, đóng vai, phương pháp dự án, điều tra, v.v...

Hình thức giáo dục KNS cho HS tiểu học thông qua môn Đạo đức là có thể tích hợp hoàn toàn nội dung bài học với nội dung giáo dục KNS hoặc tích hợp từng phần nội dung giáo dục KNS với từng phần nội dung bài học. Tích hợp thông qua việc xác định mục tiêu bài học, qua việc thực hiện nội dung, phương pháp, hình thức tổ chức dạy học môn Đạo đức và cả khâu kiểm tra, đánh giá kết quả dạy học môn Đạo đức nhằm giúp HS rèn luyện KNS một cách có hiệu quả.

Giáo dục KNS cho HS tiểu học thông qua môn học cụ thể là việc làm cần thiết trong xu thế đổi mới giáo dục hiện nay. Môn Đạo đức là môn học chiếm ưu thế để tích hợp nội dung giáo dục KNS cho HS. Hình thức tích hợp tùy thuộc vào mục tiêu và nội dung của từng bài học, tùy thuộc đặc điểm tâm lý của HS nhằm nâng cao khả năng tâm lý xã hội cho HS, giúp các em có thể đáp ứng với những thay đổi của cuộc sống hàng ngày. Tích hợp giáo dục KNS cho HS thông qua dạy học môn Đạo đức còn giúp các em có bản lĩnh để chống lại sự cám dỗ, hay những tác động xấu của môi trường xung quanh. Vì vậy, cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên dạy học môn đạo đức ở trường tiểu học cần có nhận thức đúng về vai trò và ý nghĩa của nó, đồng thời có nghệ thuật tích hợp nội dung giáo dục KNS với nội dung bài học đạo đức nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện ở HS tiểu học, đáp ứng với yêu cầu của xã hội hiện nay về nhân cách người học. □

Tài liệu tham khảo

1. Nguyễn Hữu Hợp. **Giáo dục học tiểu học**. NXB Đại học sư phạm, H 2004.
2. Bộ GD-ĐT, Dự án phát triển giáo viên tiểu học. **Đổi mới phương pháp dạy học ở tiểu học**. NXB Giáo dục, H 2005.
3. Lưu Thu Thủy. **Đạo đức lớp 1, Đạo đức lớp 2, Đạo đức lớp 3, Đạo đức lớp 4, Đạo đức lớp 5**. NXB Giáo dục, H 2002, 2003, 2004, 2005, 2006.
4. Nguyễn Thị Tinh. **Phương pháp dạy học đạo đức ở trường tiểu học**. NXB Đại học sư phạm, H 2008.